



Ông Già Bưởi Rác

Tiểu Tử

Thành phố Hồ Chí Minh quang vinh vẫn còn rất nhiều rác. Hồi thời trước, Sài Gòn đã có nhiều rác, nhưng so với bây giờ thì... thua xa. Rác bây giờ chẳng những nhiều hơn mà còn... rải rác hơn. Điều này chẳng có gì khó hiểu hết. Bởi vì, trong chế độ ưu việt xã hội chủ nghĩa, cái gì của ta cũng đều hơn của lũ chúng nó cả: rác của chúng nó là rác tư bản, rác nguy, còn rác của ta là rác... nhân dân, do nhân dân, từ nhân dân mà ra. Có chính nghĩa, hơn là lẽ tất nhiên!

Vậy, ở một đồng rác khá lớn nằm trên vỉa hè một con đường khá rộng trong thành phố, có một ông già ngồi ung dung như đang ngồi ở một nơi sạch sẽ! Ông già đó tuổi cỡ ngoài tám mươi, có chòm râu bạc giống râu bác Hồ. Ông đội mũ tai bèo, mặc bộ đồ bà ba đen, mang dép cao su đúc. Ông ngồi trên một ghế bằng nhựa nhỏ, thấp, loại ghế ngồi cho trẻ con. Ông cầm cây gậy trúc dài bưởi bưởi rác, mắt nhìn chăm chú chỗ đang bưởi, mặc cho đàn ruồi bay lên đáp xuống như giành rác với ông! Lâu lâu, ông nói một mình: "Nó nằm lẩn đâu đây hè! Mẹ bà nó!".

Đường này lúc nào cũng đông ken. Xe đạp, xe gắn máy, xe hơi... hai luồng chen nhau chạy, giành mặt đường mà chạy, lòn lách lẩn ép, bóp kèn inh ỏi. Chạy đầy đường như vậy mà chẳng ai nhìn thấy ở trên đỉnh đồng rác cao nhòng đó có một ông già... Cho đến người đi bộ trên vỉa hè cũng chẳng thấy ai để ý đến ông hết! Hơn hai chục năm sống quen với quá nhiều nghịch lý, con người ta không còn nhạy cảm trước những sự bất bình thường. Bởi vì cứ nhìn riết rồi quen con mắt, nên không thấy chướng, cứ nghe riết rồi quen lỗ tai nên không thấy ồn, cứ ngửi riết rồi quen lỗ mũi nên không thấy hôi. Đó là một quy luật. Tiếp theo đó là một quá trình đi xuống dốc của con người, vừa nhanh vừa gọn, bởi vì nó dễ ợt hà!

Ông già lâu lâu ngừng bưởi rác, móc túi lấy bịch ni-long thuốc rồi chậm rãi vẩn hút. Điều thuốc của ông to bằng ngón tay cái, nên mỗi lần ông nhả khói là thấy mù mịt, làm như đồng rác đang ngún cháy vậy!

Trong khi ông hút thuốc, ông không bưởi rác. Làm như hút thuốc là qua giai đoạn ông nghỉ xả hơi! Ông xoay người ra nhìn thiên hạ chạy loạn dưới đường giống như ông đang ngồi xem kịch. Một lúc sau ông nói một mình: «Thiệt... không giống ai hết!» Mà thiệt! Người ta chạy đi đâu mà lúc nào cũng thấy chạy đầy đường. Người nào cũng hối hả. Người nào cũng bóp kèn. Kẹt không kẹt gì cũng thấy bóp kèn! Làm như nếu không bóp kèn thì xe sẽ... không chạy vậy! Còn luật lệ giao thông thì hầu như không có. Mạnh ai nấy chạy. Tay mặt tay trái gì cũng... như nhau. Đàn ông đàn bà gì cũng chen lấn lòn ép... như nhau. Chẳng ai nhường ai hết. Đàn ông con trai có người ở trần bận quần xà-lỏn, có người lại mặc quần áo gin, bên trong có sơ-mi và áo gi-lê giống như đang ở xứ lạnh! Còn đàn bà con



gái thì phần đông ăn mặc không để... hở một chỗ nào hết. Áo pô-lô ngắn tay, quần dài, găng tay cao tới... nách, đội kết loại đầu thủ dã cẩu, mang kiềng đen, bịt mặt bằng chéoi vải thêu bông hoa hay có ren giống đàn bà á-rập! Nếu có mặc áo dài thì cũng mang găng tay ngắn, rồi đội kết, rồi kiềng đen, rồi bịt mặt! Thành ra không nhìn ra được ai là ai hết!

Hút tàn điều thuốc, ông già lại quay về đồng rác, chăm chỉ bưởi. Một lúc lại nói: "Mẹ bà nó! Tao bưởi riết rồi cũng ra. Làm gì rồi cũng thấy!".

Một cô gái nhỏ xách tới xô rác đổ xuống làm lũ ruồi lúc nhúc bay lên, thấy ông già ngồi đó, cô hỏi:

- Bộ ông không sợ hôi sao mà ngồi đó vậy?

Ông già cười mũi:

- Thời bây giờ, ở đâu mà không hôi không thúi, hả? Nó tràn đồng thì ngồi ở đâu cũng vậy thôi.

Cô gái lại hỏi:

- Thấy ông bưởi bưởi. Bộ ông mất cái gì hả?

Ông già ngừng tay, hỏi lại:

- Mất hả? Mất cái gì? Còn khi gì đâu mà mất!

- Vậy chớ ông bưởi rác làm gì? Rác bây giờ đâu còn có gì đâu mà lượm.

Ông già cầm gậy trúc gõ gõ vào đồng rác làm lũ ruồi hốt hoảng bay lên vù vù.

Ông hạ giọng:

- Tao bưởi rác để kiếm mấy thằng Việt Cộng mà hỏi đó tao nuôi tao giấu trong nhà.

Có vẻ thấy ông già... khùng quá nên cô gái bỏ đi, vừa đi vừa nói:

- Họ là con người chó bộ chuột bọ gì đâu mà ông tìm trong đồng rác!

Ông già nhìn theo, nói lớn:

- Mà tao có nói tụi nó là con người đâu?

Tiếng của ông bị chìm lấp trong tiếng ồn hỗn tạp của đường phố, nên chẳng gọi được sự chú ý của ai hết.

Ông nhìn quanh, thờ dài, rồi tiếp tục bươi...

Một thanh niên đang đi trên vỉa hè bỗng tấp vô đồng rác vạch quần định đứng tiểu, một tay chống nạnh, trên môi phì phà điều thuốc. Ông già nói lớn:

- Coi chừng! Nó phóng lên nó cắn sứt à!

Gã giật mình, vội vã buông quần bước đi như chạy. Vừa đi vừa nhìn lại, nét mặt còn đầy sợ hãi! Ông già không nhìn theo, cũng không cười. Làm như điều ông nói là điều có thật chó không phải đùa. Cho nên nghe ông nói tiếp:

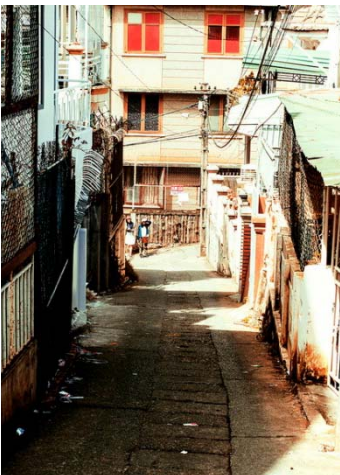
- Cái lũ khốn nạn này có thứ gì mà tụi nó không đớp!

Ông nói mà đầu gậy vẫn không ngừng bươi. Bầy ruồi nặng vẫn bay lên đáp xuống, đáp xuống bay lên, lúc nha lúc nhúc...

Gần trưa, một người đàn bà đứng tuổi từ trong hẻm gần đó bước ra đi lại đồng rác, thưa:

- Mời ông Hai về ăn cơm.

Ông già nói "ờ" rồi chống gậy đứng lên đi. Người đàn bà cúi lấy cái ghế nhỏ, xách đi theo phía sau ông, im lặng. Cả hai đi lẫn vào hẻm.



Con hẻm mới vào thấy rộng thấy thẳng, hai bên có phố lầu hai ba tầng kiến trúc hiện đại, từng nào cũng thấy có máy lạnh lòi ra coi rất... văn minh! Hai dải phố lầu này kéo dài vào hẻm độ ba bốn mươi thước. Sau đó là một khúc quanh thẳng góc, rồi con hẻm chỉ còn lại không tới hai thước bề ngang, chạy quanh co rông rảnh vào tuốt bên trong tiếp nối với những con hẻm nhỏ khác không biết từ đâu tới mà cũng thấy... rông rảnh quanh co! Ở đây, nhà cửa lụp xụp hẹp tẻ, khác hẳn với mặt tiền đồ sộ lộng lẫy. Đó là một thế giới khác, một thế giới nghèo khó núp sau cái thế giới phồn vinh bên ngoài. Người ta không thể nghĩ rằng nó nằm ngay trong lòng thành phố, cái thành phố mang tên Người từ hơn hai mươi năm...

Ông già và người đàn bà bước vào một căn nhà nhỏ hẹp của khu hẻm rông rảnh.

Ông già nói:

- Tao bươi hoài mà chưa gặp thẳng nào hết.

Một người đàn ông trong nhà nói cho lấy có:

- Vậy hả ông Hai?

- Tụi nó chui rúc lì lấm. Mẹ bà nó! Hồi đó mà tao biết như vậy, tụi nó có chung vô quần trốn, tao cũng cởi quần tao giữ cho chết cha tụi nó hết!

...Người đàn ông trong nhà là cháu của ông già bươi rác, kêu ông bằng ông chú, còn người đàn bà là vợ hẳn. Hai vợ chồng đã trọng tuổi nhưng chưa có con. Họ lãnh may gia công quần áo cho một công ty may mặc, nên trong nhà lúc nào cũng nghe tiếng máy may chạy xành xạch suốt ngày. Họ ngủ trên cái gác lửng nhỏ bằng hai chiếc chiếu, còn ông già thì có cái ghế bố kê trong góc nhà. Nhà nhỏ xíu nên chỉ có một bóng đèn điện treo ở giữa.

Hai vợ chồng người cháu đem người ông về nuôi trong nhà từ ngày ông ra tù cách đây hơn bảy năm...

Theo lời kể lại của người cháu thì "ông chú" ngày xưa là một nhà doanh thương - đại doanh thương - Ông đọc quyền nhập cảng vỏ ruột xe gắn máy, xe hơi, xe máy cày. Ông có mấy kho hàng lớn ở Khánh Hội, một văn phòng ba tầng lầu ở Chợ Cũ, một vi-la to ở đường Phan Thanh Giản và một vi-la vừa vừa nằm khuất trên một đồi thông ở Đà Lạt. Vợ và hai con ông đều ở bên Pháp để làm một "đầu cầu" bên đó. Còn bên này ông có một bà nhỏ lo về giao tế, xã hội và nhân viên. Lâu lâu, ông bay qua Âu Châu thăm vợ con và làm việc với các hãng chánh ở bên đó.

Ông nhiều thế lực lắm. Người cháu nói: "Hồi đó, tôi đang làm thợ may cho nhà may X thì bị động viên. Vậy mà ông kéo tôi ra cái rệt! Có điều làm tôi không hiểu là ông như vậy mà trong nhà ông nuôi Việt Cộng. Ngay như cái nhà trên Đà Lạt mà ông dùng cho mấy ông lớn mụ, từ anh quản gia đến chị bếp đến mấy người làm vườn đều là cán bộ Việt cộng ráo. Ông nuôi họ như vậy cho đến năm 1973 họ mới lần lượt rút đi ...".

Hồi tháng tư 1975, ông không di tản. Còn nói: “Cách mạng chó bộ ăn cướp giết người đâu mà sợ!”. Sau đó mấy người ông nuôi có về thăm, ông cũng đái đàng hậu hĩ. Vậy mà khi cách mạng “đánh tư sản mại bản”, ông cũng bị “đánh” tơi bời, tài sản bị tịch thu hết còn bị đi tù cải tạo nữa. Vợ lớn của ông chết ở bên Pháp, bà vợ nhỏ đi chui rồi mất tích ở biển Đông. Còn hai đứa con, sau này có người quen từ Paris về cho biết, đã phung phí hết tiền của mà ông đã để cho họ bên đó rồi dọn nhà đi mất. Thành ra đi thăm nuôi ông chỉ còn có vợ chồng người cháu thợ may...

Khi ông chú được thả ra khỏi tù - nghĩa là nhà nước xét thấy ông đã hoàn toàn được cải tạo - ông đã trở thành một người khác: một người mất trí! Người cháu nói: “Hồi đem ông về ở với tụi tôi, tụi tôi cũng ngại. Sợ ông chê. Nhưng rồi ông vẫn ở tự nhiên, không phàn nàn gì hết, tụi tôi cũng mừng. Rồi lo không biết chịu đựng ông nổi không. Nhưng rồi thấy ông không có điên loạn như những người điên khác nên tụi tôi cũng yên tâm. Ông không nói gì hết, tối ngày bắc ghế ngồi dưới mái hiên hút thuốc đọc sách hoặc ngồi cả giờ nhìn đường hầm như người ta chăm chú coi ti-vi! Vậy mà lâu lâu ông cũng nói nhiều câu làm mình ngạc nhiên tưởng như ông là người bình thường. Khi mình thử hỏi tiếp, khơi lại thời cũ thì ông lại ngẩn ngơ. Thấy tội nghiệp! Thiệt ra, người ta chỉ thấy ông điên là khi nào ông đi bươi đồng rác, cứ hai ba hôm là ông đi bươi...”

Và như vậy, “ông Đại Doanh Thương” đó bây giờ ngồi bươi đồng rác giống như ông bươi lại dĩ vãng của ông, một dĩ vãng mà rác rến vun đầy. Ông đâu biết rằng, đối với nhà nước cách mạng, ông cũng chỉ là một thứ rác rến mà nhà nước đã vứt bỏ trên lề xã hội, không hơn không kém...